



**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG HẢI PHÒNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng;

Căn cứ Biên bản Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 29 tháng 6 năm 2023 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng (Cảng Hải Phòng).

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban điều hành về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2022:

1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng thông qua: 23,605 triệu tấn, đạt 91,9% kế hoạch năm (25,696 triệu tấn), trong đó container 1.369.400 teu.

- Doanh thu: 1.620,185 tỷ đồng, đạt 99,2% kế hoạch năm (1.633 tỷ đồng).

- Lợi nhuận trước thuế: 604,691 tỷ đồng, đạt 102,5% kế hoạch năm.

1.2. Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết)

- Sản lượng thông qua: 37,92 triệu tấn, đạt 92,2% kế hoạch năm (41,136 triệu tấn), trong đó container 1.925.700 teu.

- Doanh thu: 2.562,867 tỷ đồng, đạt 108,3% kế hoạch năm 2022 (2.367 tỷ đồng),

- Lợi nhuận trước thuế: 880,412 tỷ đồng, đạt 112,8% kế hoạch năm (790 tỷ đồng).

1.3. Đầu tư: Khối lượng thực hiện các dự án đầu tư trong năm 2022 của Cảng Hải Phòng là: 355,046 tỷ đồng, đạt 28,84% kế hoạch năm 2022 (1.231,265 tỷ đồng).

1.4. Quỹ lương thực hiện Người quản lý chuyên trách của Cảng Hải Phòng năm 2022 là 11,547 tỷ đồng.

2. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chính năm 2023:

2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Cảng Hải Phòng (Công ty mẹ)

- Sản lượng: 25,83 triệu tấn, trong đó container thực hiện 1.490.000 teu.
- Doanh thu: 1.640 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 590 tỷ đồng.

2.2. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hợp nhất của Cảng Hải Phòng (bao gồm Cảng Hải Phòng, các công ty Cảng nắm giữ trên 50% vốn điều lệ và các công ty liên doanh liên kết):

- Sản lượng thông qua: 41,4 triệu tấn, trong đó container thực hiện 2.100.000 teu.
- Doanh thu: 2.540 tỷ đồng.
- Lợi nhuận trước thuế: 890 tỷ đồng.

2.3. Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2023: dự kiến 4% vốn điều lệ.

2.4. Kế hoạch đầu tư: 1.658,989 tỷ đồng.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên độc lập Hội đồng quản trị và đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 3. Thông qua Báo cáo về việc triển khai “Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng” năm 2022 và kế hoạch triển khai năm 2023

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 4. Thông qua Báo cáo về Đề án di dời bến Cảng Hoàng Diệu

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 5. Thông qua Báo cáo Tiến độ hoàn thiện phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và Phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị tiếp tục chỉ đạo các bộ phận liên quan báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để sớm được phê duyệt phương án quản lý khai thác cầu cảng số 4, số 5, bãi container Cảng Chùa Vẽ và phần chi phí khác phân bổ cho gói thiết bị để hoàn thành nghĩa vụ của Công ty cũng như sớm quyết toán vốn Nhà nước tại Cảng Hải Phòng; đồng thời báo cáo tiến độ và kết quả thực hiện để cổ đông biết và giám sát quá trình thực hiện.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 6. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 7. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế và chi trả cổ tức năm 2022

+ Chi trả cổ tức năm 2022:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 4% VDL
- Hình thức chi trả: Tiền mặt.
- Thời gian chi trả: do Hội đồng quản trị quyết định

+ Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

STT	Nội dung	Dự kiến PPLN năm 2022 (VNĐ)	Tỷ lệ % các quỹ được chia/LNST được phân phối
A	Phân phối lợi nhuận		
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	604.691.075.937	
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	510.384.349.723	
3	Lãi CLTG chưa thực hiện	27.680.501.849	
4	Thuế TNDN hoãn lại	799.667.707	
5	Lợi nhuận còn lại được phân phối (5 = 2 - 3 - 4)	481.904.180.167	
6	Lợi nhuận của năm trước chưa phân phối	39.319.706.835	
7	Lợi nhuận để lại chưa phân phối	14.000.000.000	
8	Tổng lợi nhuận được phân phối (8 = 5 + 6 - 7)	507.223.887.002	
9	Vốn điều lệ	3.269.600.000.000	
10	Chia cổ tức (10 = 9 * 4%)	130.784.000.000	25,78%
11	Trích quỹ đầu tư phát triển (11 = 8 - 10 - 12 - 13)	329.945.512.002	65,05%
12	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	45.051.000.000	8,88%
13	Trích quỹ thưởng người quản lý	1.443.375.000	0,28%
B	Dự kiến chi Quỹ khen thưởng	39.551.000.000	
	- Thưởng người lao động	22.051.000.000	
	- Thưởng khách hàng, giao ước thi đua, đối ngoại	17.500.000.000	

C	Dự kiến chi Quỹ phúc lợi	5.500.000.000	
---	--------------------------	---------------	--

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 8. Thông qua việc vay vốn tài trợ Dự án đầu tư xây dựng các bến container số 3 và số 4 thuộc Cảng cửa ngõ quốc tế Hải Phòng (tại Khu bến cảng Lạch Huyện), thành phố Hải Phòng với một số nội dung chính như sau:

1. Lựa chọn Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam là Tổ chức tín dụng tài trợ vốn cho Dự án với một số nội dung chính thuộc phương án vay vốn như sau:

- Số tiền cấp tín dụng: tối đa 55% tổng mức đầu tư của Dự án (3.820,3 tỷ đồng) nhưng không vượt quá 55% tổng mức đầu tư thực tế (bao gồm VAT) của Dự án;
- Mục đích: Tài trợ các chi phí hợp pháp, hợp lệ để thực hiện Dự án.
- Thời gian cấp tín dụng: tối đa 180 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên;
- Thời gian rút vốn: tối đa 36 tháng kể từ ngày ký hợp đồng tín dụng;
- Thời gian ân hạn: tối đa 36 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên;
- Lãi suất cho vay:

Năm đầu tiên: Là lãi suất cố định 12 tháng đầu tiên kể từ ngày giải ngân và được áp dụng đối với tất cả các lần giải ngân trong 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Lãi suất cố định này được xác định tại ngày giải ngân đầu tiên với giá trị bằng lãi suất tiết kiệm dân cư 12 tháng trả lãi cuối kỳ bình quân của 04 Ngân hàng thương mại nhà nước (BIDV, VCB, Vietinbank, Agribank) + biên độ 1,2%/năm;

Hai năm tiếp theo: Lãi suất thả nổi, điều chỉnh 06 tháng/lần được xác định bằng lãi suất tiết kiệm dân cư 12 tháng trả lãi cuối kỳ bình quân của 04 Ngân hàng thương mại nhà nước (BIDV, VCB, Vietinbank, Agribank) + biên độ 2,0%/năm;

Từ năm thứ 4 trở đi: Lãi suất thả nổi, điều chỉnh 06 tháng/lần được xác định bằng lãi suất tiết kiệm dân cư 12 tháng trả lãi cuối kỳ bình quân của 04 Ngân hàng thương mại nhà nước (BIDV, VCB, Vietinbank, Agribank) + biên độ 2,2%/năm;

- Phí trả nợ trước hạn: Trường hợp nguồn tiền trả nợ trước hạn là từ chính doanh thu/dòng tiền của Dự án vay vốn: miễn phí;

Trường hợp nguồn tiền trả nợ trước hạn không phát sinh từ doanh thu/dòng tiền của Dự án vay vốn: $0,5\% \times \text{Số tiền trả nợ trước hạn}$; tối thiểu là 1.000.000 VNĐ.

- Các loại phí khác liên quan đến hoạt động cho vay: Không có;
- Tài sản đảm bảo: Toàn bộ tài sản gắn liền với đất, máy móc thiết bị, phương tiện vận tải hình thành của Dự án.

Trong thời gian tài sản bảo đảm là bất động sản thuộc Dự án chưa được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất, Công ty xem xét thế chấp tài sản gắn liền các khu đất của Công ty đã được cấp giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ vay vốn tại Tổ chức tín dụng theo quy định của Luật Đất đai và các quy định của pháp luật hiện hành.

Sau khi toàn bộ bất động sản thuộc Dự án được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu tài sản, đồng thời Công ty và Tổ chức tín dụng hoàn thành việc ký hợp đồng bảo đảm, thực hiện xong thủ tục đăng ký giao dịch bảo đảm, Công ty làm việc với Tổ chức tín dụng để thực hiện giải chấp các tài sản không thuộc Dự án.

2. Giao Hội đồng quản trị Công ty chỉ đạo tiến hành các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 9. Thông qua Quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2022 và kế hoạch năm 2023 của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Điều hành

1. Thực hiện năm 2022

a. Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành chuyên trách

Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chuyên trách 11.547 triệu đồng. Chi tiết tiền lương của từng người quản lý do Công ty thực hiện phân phối theo quy chế, nội quy trả lương gắn với thời gian, khối lượng công việc và mức độ đánh giá cho từng thành viên.

b. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách

Quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.440 triệu đồng (bằng quỹ thù lao kế hoạch), trong đó:

- Thành viên Hội đồng quản trị không chuyên trách: 20.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng

2. Kế hoạch năm 2023

a. Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Điều hành chuyên trách

Quỹ tiền lương của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành chuyên trách 11.547 triệu đồng. Mức tiền lương của từng người quản lý năm 2023 do Công ty căn cứ theo quy chế, nội quy trả lương của đơn vị để tạm ứng chi trả và sẽ điều chỉnh sau khi Quy chế quản lý lao động, tiền lương của Tổng công ty Hàng hải Việt Nam ban hành có mức tiền lương cơ bản của các chức danh quản lý.

b. Thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách

Quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát không chuyên trách: 1.440 triệu đồng (tương đương với thực hiện năm 2022), trong đó:

- Thành viên HĐQT không chuyên trách: 20.000.000 đồng/người/tháng
- Thành viên BKS không chuyên trách: 10.000.000 đồng/người/tháng

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham

dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 10. Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 11. Thông qua các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán và thống nhất giao cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong các đơn vị kiểm toán sau đây để kiểm toán và soát xét Báo cáo tài chính năm 2023, gồm:

1. Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC;
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;
4. Công ty TNHH KPMG;
5. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 12. Thông qua việc sửa đổi, ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, cụ thể như sau:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Cảng Hải Phòng như nội dung Tờ trình và bản Điều lệ sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã báo cáo tại Đại hội.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng chỉ đạo Tổng Giám đốc Công ty thực hiện sửa đổi nội dung dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội.

- Giao cho Tổng Giám đốc ký ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng năm 2023, công bố nội dung Điều lệ theo đúng quy định.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 13. Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, cụ thể như sau:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung trong Quy chế nội bộ về quản trị công ty như nội dung Tờ trình và bản Quy chế nội bộ về quản trị công ty sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã báo cáo tại Đại hội.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thực hiện sửa đổi nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng theo ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội, ban hành và công bố nội dung Quy chế theo đúng quy định.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 14. Thông qua việc sửa đổi, ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng, cụ thể như sau:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung nội dung trong Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như nội dung Tờ trình và bản Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị sửa đổi của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng đã báo cáo tại Đại hội.

- Giao cho Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thực hiện sửa đổi nội dung dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo ý kiến đóng góp của các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội, ban hành và công bố nội dung Quy chế theo đúng quy định.

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 15. Thông qua Tờ trình về việc bầu thành viên Hội đồng quản trị

Tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

Điều 16. Về kết quả bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024, ứng viên trúng cử chi tiết như sau

STT	Họ và tên	Chức danh	Số phiếu bầu	Kết quả
1	Ông Nguyễn Văn Dũng	Thành viên HĐQT
2	Bà Đỗ Thị Thanh Thủy	Thành viên HĐQT

Điều 17. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng tổ chức triển khai và giám sát thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 của Công ty cổ phần Cảng Hải Phòng thông qua toàn văn tại Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết tán thành là% số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

**Phạm Hồng Minh
Chủ tịch Hội đồng quản trị**